

**BỘ NỘI VỤ****BỘ NỘI VỤ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2007/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH****về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức  
ngành Thể dục thể thao****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức năm 2003;*

*Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Theo đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại công văn số 16/TTr-BVHTTDL ngày 25 tháng 9 năm 2007 và đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức ngành Thể dục thể thao (có bản tiêu chuẩn nghiệp vụ kèm theo), bao gồm:

1. Huấn luyện viên cao cấp - Mã số ngạch 18.179
2. Huấn luyện viên chính - Mã số ngạch 18.180
3. Huấn luyện viên - Mã số ngạch 18.181
4. Hướng dẫn viên - Mã số ngạch 18.182.

**Điều 2.** Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức ngành Thể dục thể thao là căn cứ để thực hiện việc tuyển dụng,

sử dụng và quản lý đội ngũ viên chức ngành Thể dục thể thao.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Quyết định này thay thế Quyết định số 408/TCCP-VC ngày 29 tháng 5 năm 1993 của Bộ trưởng - Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ trưởng Bộ Nội vụ) về việc ban hành

tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành Thể dục thể thao.

**Điều 5.** Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Trần Văn Tuấn**

**TIÊU CHUẨN****nghị quyết về các ngạch viên chức ngành Thể dục thể thao**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 09/2007/QĐ-BNV*

*ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**I. NGẠCH HUẤN LUYỆN VIÊN  
CAO CẤP**

1. Chức trách: Là viên chức chuyên môn nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao, chủ trì công tác huấn luyện vận động viên của các đội tuyển, đội tuyển trẻ quốc gia và đội tuyển thể thao của tỉnh, thành, ngành; trực tiếp chỉ đạo các vận động viên thuộc phạm vi phụ trách tham gia các giải thi đấu.

**2. Nhiệm vụ:**

- Chủ trì hoặc tham gia chủ trì tuyển chọn vận động viên vào đội tuyển thể thao của tỉnh, thành, ngành, đội tuyển, đội tuyển trẻ thể thao quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện dài hạn và ngắn hạn, chương trình, giáo án huấn luyện đối với các vận động viên đội tuyển của tỉnh, thành, ngành, đội tuyển, đội tuyển trẻ quốc gia.

- Chủ trì hoặc trực tiếp huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật, thể lực, rèn luyện tâm lý, ý chí, đạo đức cho vận động viên thuộc phạm vi phụ trách.

- Trực tiếp chỉ đạo vận động viên thuộc phạm vi phụ trách tham gia các cuộc thi đấu thể thao quốc gia, quốc tế.

- Chủ trì hoặc phối hợp chủ trì thực hiện các quy định về bảo đảm vệ sinh trong tập luyện, thi đấu và kiểm tra y học thể dục thể thao cho vận động viên.

- Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị, dụng cụ vận động viên sử dụng trong tập luyện, thi đấu và chịu trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn cho vận động viên trong tập luyện.

- Phối hợp chăm sóc sức khỏe, điều kiện ăn, ở, nghỉ ngơi và học tập văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ cho vận động viên.

- Thống kê, lưu trữ những tài liệu liên quan đến công tác huấn luyện, thi đấu của vận động viên. Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác huấn luyện và giáo dục vận động viên.

- Chủ trì hoặc tham gia đề tài khoa học về nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện để nâng cao thành tích của vận động viên.

- Chăm lo công tác giáo dục chính trị

tư tưởng, phẩm chất đạo đức và học tập chuyên môn cho vận động viên.

- Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho huấn luyện viên và huấn luyện viên chính.

- Tổng kết, rút kinh nghiệm tập luyện, thi đấu trong nước và quốc tế, đề xuất những biện pháp để cải tiến nội dung, phương pháp đào tạo vận động viên trong nước.

### 3. Hiểu biết:

- Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về thể dục thể thao và phát triển thể thao thành tích cao.

- Hiểu biết sâu sắc lý luận và phương pháp giáo dục thể chất và học thuyết huấn luyện thể thao; nắm chắc kỹ thuật, chiến thuật và xu hướng phát triển kỹ, chiến thuật của môn thể thao chuyên sâu ở trong nước và trên thế giới.

- Nắm vững các kiến thức về giáo dục học, tâm lý học, y sinh học thể dục thể thao.

- Nắm chắc luật thi đấu của môn thể thao; điều lệ, quy chế tổ chức và hoạt động của Liên đoàn môn thể thao ở trong nước và quốc tế.

- Biết kiểm tra y học thể dục thể thao và sơ cứu chấn thương khi vận động viên

bị chấn thương trong tập luyện và thi đấu thể thao.

- Nắm vững các quy định về phòng, chống doping trong tập luyện và thi đấu thể thao.

### 4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp đại học Thể dục thể thao.

- Đã ở ngạch huấn luyện viên chính tối thiểu là 6 năm.

- Biết một ngoại ngữ trình độ C.

- Sử dụng thành thạo tin học văn phòng và các phần mềm tin học ứng dụng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn.

- Đã qua lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ huấn luyện viên do cơ quan quản lý nhà nước về Thể dục thể thao ở Trung ương hoặc Liên đoàn thể thao quốc gia, quốc tế tổ chức.

- Đào tạo được vận động viên đạt huy chương vàng tại SEA Games (hoặc giải vô địch thể thao Đông Nam Á), hoặc huy chương tại ASIAD (hoặc giải vô địch Châu Á), hoặc huy chương tại Đại hội Olympic (hoặc giải vô địch thế giới).

## II. NGẠCH HUẤN LUYỆN VIÊN CHÍNH

1. Chức trách: Là viên chức chuyên môn nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp

thể dục thể thao, chịu trách nhiệm chủ trì và huấn luyện, đào tạo vận động viên thuộc các đội tuyển, tuyển trẻ của tỉnh, thành, ngành; trực tiếp chỉ đạo các vận động viên thuộc phạm vi phụ trách tham gia các giải thi đấu; giúp huấn luyện viên cao cấp trong công tác huấn luyện vận động viên theo sự phân công.

## 2. Nhiệm vụ:

- Tham gia tuyển chọn vận động viên vào các đội tuyển, đội tuyển trẻ thể thao của tỉnh, thành, ngành.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện dài hạn và ngắn hạn, chương trình, giáo án huấn luyện đối với các vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ của tỉnh, thành, ngành.

- Chủ trì hoặc trực tiếp huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật, thể lực, rèn luyện tâm lý, ý chí, đạo đức cho vận động viên thuộc phạm vi phụ trách.

- Trực tiếp chỉ đạo vận động viên thuộc phạm vi phụ trách tham gia các cuộc thi đấu thể thao từ cấp tỉnh, thành, ngành trở lên.

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức thực hiện các quy định về bảo đảm vệ sinh trong tập luyện, thi đấu và kiểm tra y học cho vận động viên.

- Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị, dụng cụ vận động viên sử dụng trong tập

luyện, thi đấu và chịu trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn cho vận động viên trong tập luyện và thi đấu.

- Phối hợp chăm sóc sức khỏe, điều kiện ăn, ở, nghỉ ngơi và học tập văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ cho vận động viên.

- Thống kê, lưu trữ những tài liệu liên quan đến công tác huấn luyện, thi đấu của vận động viên. Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác huấn luyện và giáo dục vận động viên.

- Tham gia hoặc chủ trì đề tài khoa học về nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện để nâng cao thành tích của vận động viên.

- Chăm lo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức và học tập chuyên môn cho vận động viên.

- Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho huấn luyện viên.

- Giúp huấn luyện viên cao cấp trong công tác huấn luyện vận động viên theo sự phân công.

## 3. Hiểu biết:

- Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về thể dục thể thao và phát triển thể thao thành tích cao.

- Nắm vững kiến thức cơ bản về lý

luyện và phương pháp giáo dục thể chất; học thuyết huấn luyện thể thao; nắm chắc kỹ thuật, chiến thuật và xu hướng phát triển kỹ thuật, chiến thuật của môn thể thao chuyên sâu ở trong nước và trên thế giới.

- Nắm vững các kiến thức về giáo dục học, tâm lý học, y sinh học thể dục thể thao.

- Nắm chắc luật thi đấu của môn thể thao; điều lệ, quy chế tổ chức và hoạt động của Liên đoàn môn thể thao ở trong nước và quốc tế.

- Biết kiểm tra y học thể dục thể thao và sơ cứu chấn thương khi vận động viên bị chấn thương trong tập luyện và thi đấu thể thao.

- Nắm vững các quy định về phòng, chống doping trong tập luyện và thi đấu thể thao.

#### 4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp đại học Thể dục thể thao.

- Đã ở ngạch huấn luyện viên tối thiểu là 9 năm.

- Biết một ngoại ngữ trình độ B.

- Sử dụng thành thạo tin học văn phòng và các phần mềm tin học ứng dụng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn.

- Đã qua lớp bồi dưỡng nâng cao trình

độ huấn luyện viên do cơ quan quản lý nhà nước về Thể dục thể thao ở Trung ương hoặc Liên đoàn thể thao quốc gia, quốc tế tổ chức.

- Đã đào tạo, hoặc tham gia đào tạo được vận động viên cấp kiện tướng hoặc đạt huy chương tại các giải toàn quốc và khu vực trở lên.

### III. NGẠCH HUẤN LUYỆN VIÊN

1. Chức trách: Là viên chức chuyên môn nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao, chịu trách nhiệm huấn luyện, đào tạo vận động viên năng khiếu, trẻ và vận động viên cấp tỉnh, thành, ngành; trực tiếp chỉ đạo các vận động viên thuộc phạm vi phụ trách tham gia các giải thi đấu; giúp huấn luyện viên cao cấp, huấn luyện viên chính trong công tác huấn luyện vận động viên theo sự phân công.

#### 2. Nhiệm vụ:

- Tham gia tuyển chọn năng khiếu thể thao để đào tạo trở thành các vận động viên tài năng.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện dài hạn và ngắn hạn, chương trình, giáo án huấn luyện phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lý, lứa tuổi, giới tính, trình độ vận động của vận động viên.

- Trực tiếp huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật cơ bản, thể lực, rèn luyện tâm lý, ý chí, đạo đức cho vận động viên theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt.

- Trực tiếp chỉ đạo vận động viên thuộc phạm vi phụ trách tham gia các cuộc thi đấu thể thao.

- Phối hợp tổ chức thực hiện các quy định về bảo đảm vệ sinh trong tập luyện, thi đấu và kiểm tra y học cho vận động viên.

- Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị, dụng cụ vận động viên sử dụng trong tập luyện, thi đấu và chịu trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn cho vận động viên trong tập luyện và thi đấu.

- Phối hợp chăm sóc sức khỏe, điều kiện ăn, ở, nghỉ ngơi và học tập văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ cho vận động viên.

- Thống kê, lưu trữ những tài liệu liên quan đến công tác huấn luyện, thi đấu của vận động viên. Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác huấn luyện và giáo dục vận động viên.

- Tham gia công tác nghiên cứu khoa học thể dục thể thao.

- Chăm lo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức và học tập chuyên môn cho vận động viên.

- Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho hướng dẫn viên.

- Giúp huấn luyện viên cao cấp, huấn luyện viên chính trong công tác huấn luyện vận động viên theo sự phân công.

### 3. Hiểu biết:

- Hiểu biết quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về thể dục thể thao và phát triển thể thao thành tích cao.

- Có kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp giáo dục thể chất; nắm chắc các kỹ thuật, chiến thuật cơ bản của môn thể thao chuyên sâu.

- Hiểu biết các nguyên lý cơ bản về giáo dục học, tâm lý học và y sinh học thể dục thể thao và vận dụng vào công tác huấn luyện các vận động viên có lứa tuổi, giới tính, trình độ khác nhau.

- Hiểu luật, điều lệ thi đấu để vận dụng chỉ đạo trong tập luyện, thi đấu thể thao.

- Biết kiểm tra y học thể dục thể thao và sơ cứu chấn thương khi vận động viên bị chấn thương trong tập luyện và thi đấu thể thao.

- Nắm vững các quy định về phòng, chống doping trong tập luyện và thi đấu thể thao.

### 4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp đại học Thể dục thể thao. Trường hợp tốt nghiệp cao đẳng thể dục

thể thao thì phải là vận động viên cấp 1 trở lên.

- Biết một ngoại ngữ trình độ A.
- Sử dụng được tin học văn phòng và các phần mềm tin học ứng dụng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn.
- Đã qua lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về huấn luyện viên thể thao do cơ quan quản lý nhà nước về Thể dục thể thao ở Trung ương, cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Liên đoàn thể thao quốc gia tổ chức.

#### IV. NGẠCH HƯỚNG DẪN VIÊN

1. Chức trách: Là viên chức chuyên môn nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao, chịu trách nhiệm tuyên truyền, vận động, tổ chức, hướng dẫn người tập tham gia các hoạt động thể dục thể thao; giúp huấn luyện viên trong công tác huấn luyện vận động viên theo sự phân công.

##### 2. Nhiệm vụ:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung và các tài liệu hướng dẫn hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục thể thao phù hợp với từng đối tượng người tập.
- Trực tiếp vận động nhân dân tham gia các hoạt động thể dục thể thao; hướng dẫn người tập tập luyện, thi đấu, biểu

diễn thể dục thể thao theo đúng phương pháp.

- Bảo đảm an toàn cho người tập trong tập luyện, thi đấu thể dục thể thao.
- Tham gia tổ chức các hoạt động thể dục thể thao trong các dịp lễ, hội ở địa phương, đơn vị.
- Tham gia tổ chức sơ kết, tổng kết, tọa đàm, trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến nhiệm vụ được giao.
- Phát hiện những năng khiếu thể thao để giới thiệu với đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao, các cơ sở đào tạo vận động viên.

##### 3. Hiểu biết:

- Hiểu biết đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, của ngành về phát triển thể dục thể thao quần chúng.
- Nắm được nội dung, phương pháp, vận động nhân dân tham gia tập luyện thể dục thể thao.
- Nắm được nguyên tắc, phương pháp giáo dục thể chất, các kỹ thuật, chiến thuật cơ bản, phương pháp tổ chức và luật thi đấu của những môn thể thao để hướng dẫn người tập tập luyện, thi đấu thể dục thể thao.
- Nắm được kiến thức sơ cấp về y học và vệ sinh thể dục thể thao.



4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp Trung học thể dục thể thao trở lên. Trường hợp là vận động viên cấp 1 trở lên phải qua lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về hướng dẫn viên thể dục thể thao do cơ quan quản lý nhà

nước về Thể dục thể thao ở Trung ương, cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Liên đoàn thể thao quốc gia tổ chức./.

BỘ TRƯỞNG

Trần Văn Tuấn